

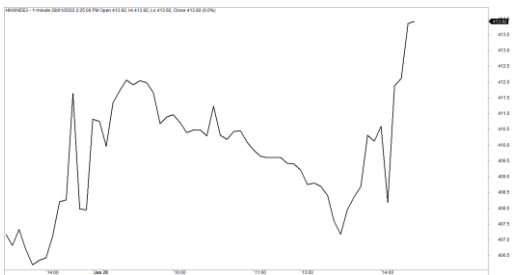
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,478.96	416.73	109.69
% ngày	0.56%	1.33%	0.88%
% tuần	0.41%	-0.27%	0.01%
% tháng	-1.03%	-9.02%	-0.68%
% năm	44.44%	105.24%	58.70%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	20,622	1,997	1,497
TB 1 tuần	21,550	2,216	1,170
TB 1 tháng	27,327	3,216	1,997
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	2,602.97	13.11	16.31
Bán	2,267.67	2.95	10.76
Giá trị ròng	335.30	10.16	5.56
Độ rộng TT			
Mã Tăng	245	129	199
Mã Giảm	101	88	241
Không Đổi	77	137	463
Chỉ số chính			
P/E	16.60	21.74	23.41
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,784	457	1,393
LS Cổ tức	2.11%	3.59%	3.76%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường đóng cửa trong sắc xanh trong phiên giao dịch cuối cùng của năm Âm lịch. Chỉ số VNI-Index tăng 0.56% dừng tại 1478.96 điểm trong khi HNX-Index tăng 1.33%, Upcom-Index đồng thuận tăng 0.88%. Giá trị giao dịch khớp lệnh gia tăng nhẹ đạt 22,427 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Chỉ số VN30-Index ghi nhận mức tăng khá mạnh 1.03% với 21 mã tăng và 7 mã giảm. Nhóm Tài chính có mức tăng mạnh nhất thị trường như SSI (+3.8%), VPB (+3.4%), TCB (+1.7%), MBB (+2.1%), TPB (+4.4%)... Ngoài ra, FPT (+4.2%), PDR (+3.8%), PNJ (+3%) cũng ghi nhận mức tăng mạnh trong khi nhiều mã khác đảo chiều tăng về cuối phiên như MWG, HPG...

Diễn biến hồi phục cũng xuất hiện tại các mã giảm mạnh và chịu áp lực giải chấp trước đó như FLC (+6.7%), ROS (+4.4%)...

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 351 tỷ trong đó KBC (115 tỷ), STB (91 tỷ), VRE (88 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, họ bán ròng tập trung tại HPG (223 tỷ), VIC (80 tỷ), NVL (59 tỷ).

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ duy trì đà tăng ở phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định ngưỡng 1,486 điểm. Đồng thời, thị trường có thể sẽ bước vào giai đoạn tích lũy cho thấy dòng tiền có thể sẽ phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, đặc biệt đây cũng là mùa báo cáo tài chính quý 4/2021 của các doanh nghiệp niêm yết và nhiều doanh nghiệp cũng sẽ công bố về kế hoạch kinh doanh 2022. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục cải thiện từ vùng bi quan quá mức cho thấy rủi ro ngắn hạn có dấu hiệu giảm dần, nhưng các vị thế mua mới chỉ nên dành tỷ trọng thấp.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục dừng bán và xem xét mua mới với tỷ trọng cổ phiếu thấp 30-35% danh mục.

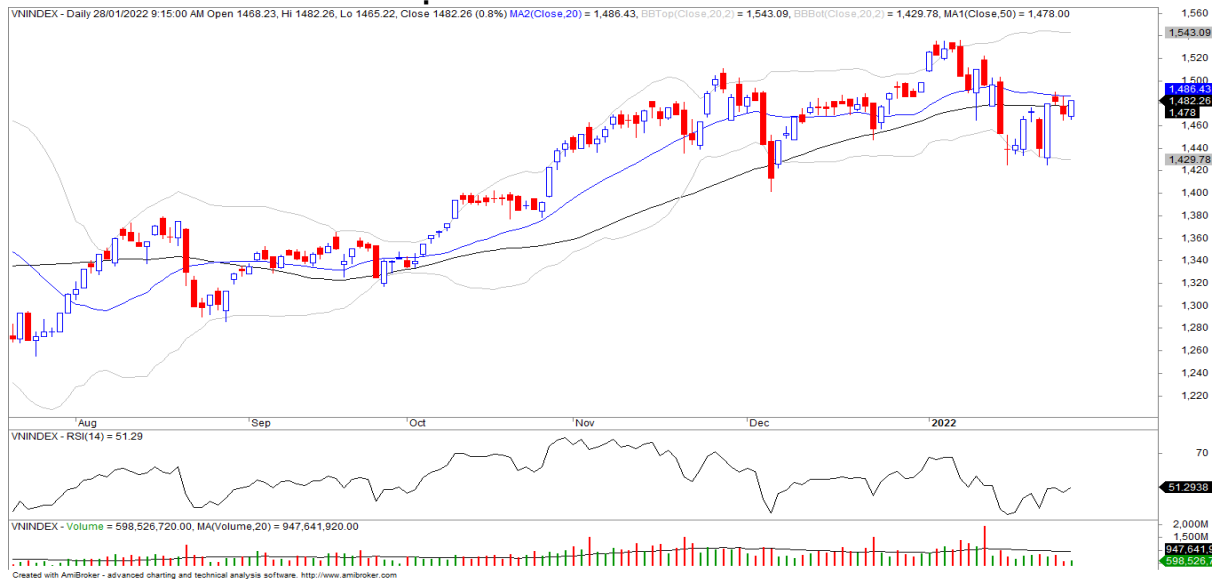
Theo đồ thị tuần, xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Đồng thời, chúng tôi cho rằng dòng tiền vẫn sẽ có xu hướng dịch chuyển vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức hiện tại và chưa nên gia tăng thêm tỷ trọng cổ phiếu.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

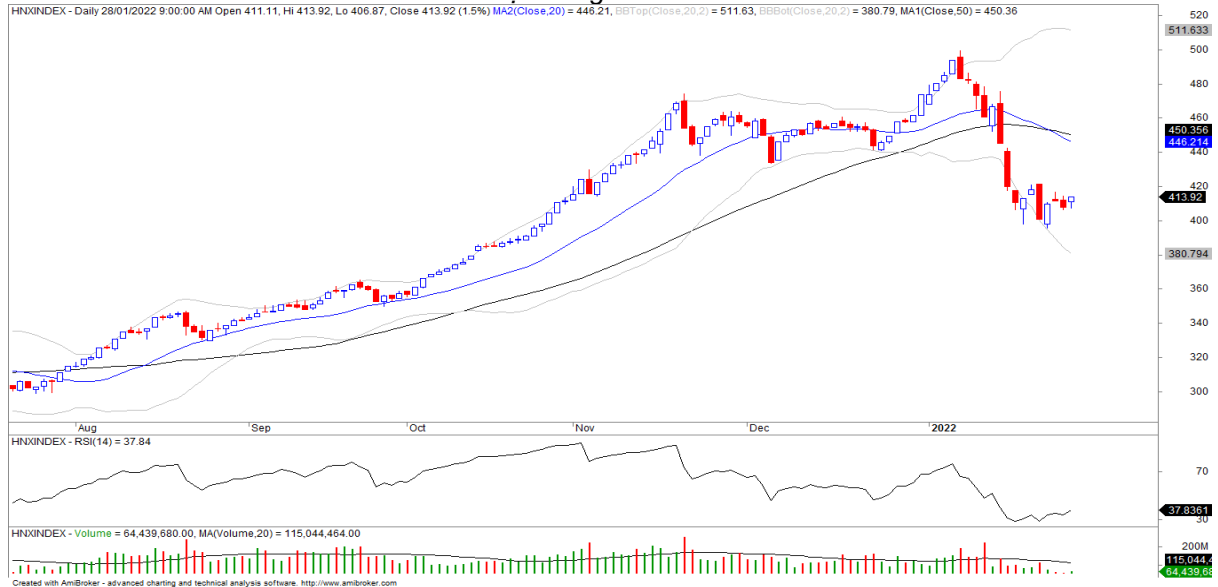


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TRUNG TÍNH	1500	1530	1210	970
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TRUNG TÍNH	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	TRUNG TÍNH	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TRUNG TÍNH	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1478.96	0.56%	HNI	416.73	1.33%	UPCoM	109.69	0.88%
VN30	1532.24	1.03%	HN30	734.63	0.91%			
VN Mid	2025.16	0.75%	VNX	1505.15	1.00%			
VN Small	1850.34	1.71%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	2602.97		Mua	13.11		Mua	16.31	
Bán	2267.67		Bán	2.95		Bán	10.76	
GT rỗng	335.3		GT rỗng	10.16		GT rỗng	5.56	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BSI	2550	7.00%	NTP	6300	10.00%	VUA	4937	14.11%
MIG	1450	6.97%	CSC	9000	9.00%	DDV	1301	7.15%
JVC	510	6.97%	DL1	800	8.33%	PAS	875	4.49%
OGC	520	6.96%	BII	500	5.56%	DTE	825	3.82%
PTC	2950	6.93%	ART	500	5.26%	BOT	292	2.52%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TIP	-4000	-6.99%	VNT	-8600	-10.00%	VHG	-957	-11.13%
HBC	-2050	-6.96%	PVC	-1500	-9.43%	HVG	-486	-11.05%
DIG	-5500	-6.95%	PVS	-1800	-6.23%	PVX	-767	-9.71%
PXS	-750	-6.91%	LHC	-7200	-4.76%	OIL	-1481	-7.84%
PVD	-2250	-6.87%	SCG	-4400	-4.76%	TTN	-1758	-7.58%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	421,194		THD	60,480		ACV	189,083	
VIC	369,106		KSF	37,200		MCH	78,987	
VHM	349,656		IDC	18,600		BSR	76,880	
BID	242,556		NVB	17,818		VEA	56,265	
GAS	208,621		BAB	16,946		SSH	40,417	

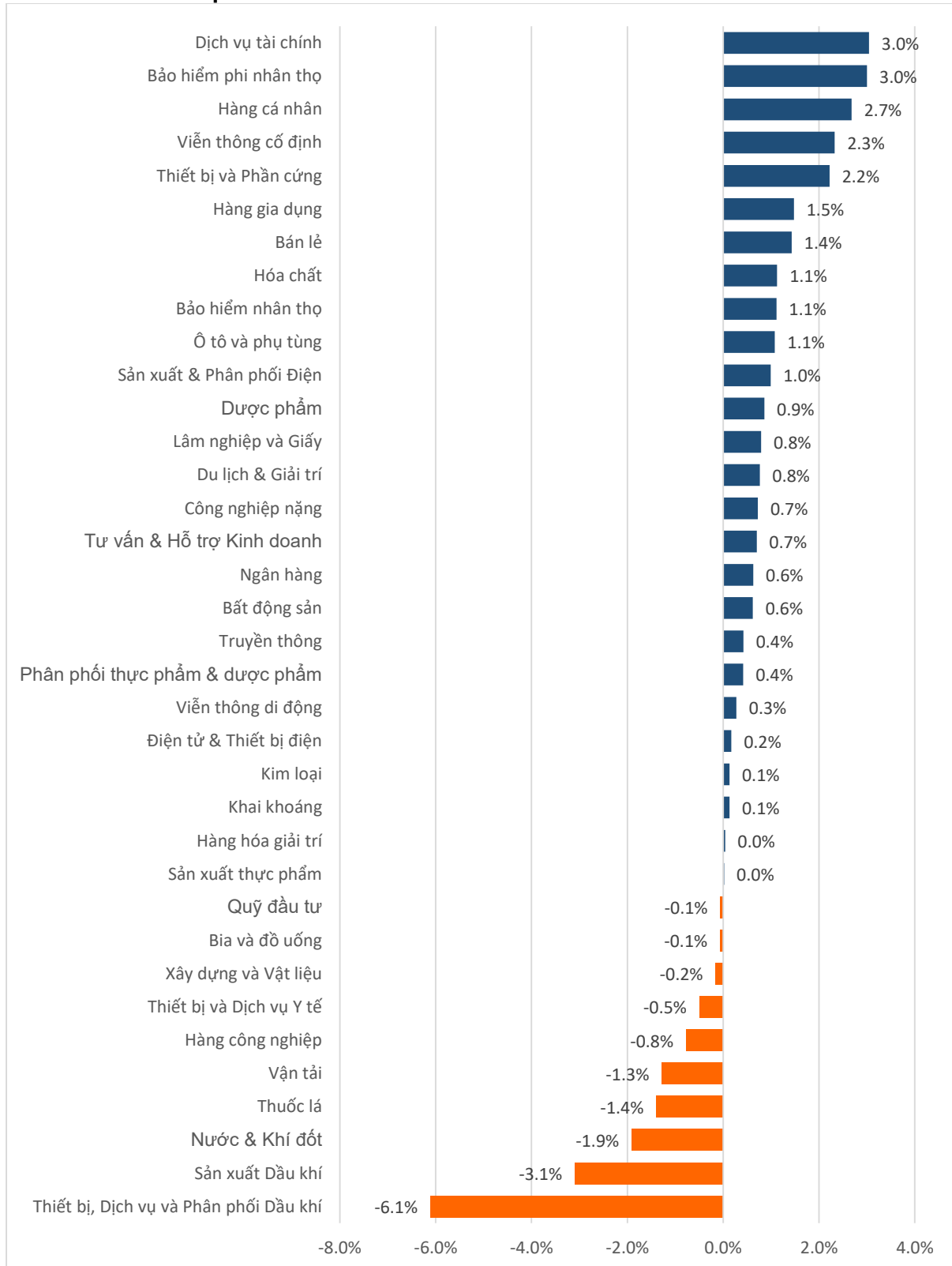
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HAG	38,886,900	31,840,486	PVS	15,250,112	8,689,837	BSR	19,954,490	11,250,719
ROS	27,715,300	28,844,182	CEO	6,641,804	7,236,327	VHG	10,329,818	10,867,999
MBB	25,385,200	17,507,255	KLF	5,617,385	9,810,172	PVX	8,900,086	2,231,474
VPB	24,213,598	12,010,755	PVC	3,254,396	1,434,573	HVG	8,412,202	1,480,799
FLC	23,105,600	33,711,718	IDC	3,252,603	2,475,508	OIL	7,213,123	3,799,009

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



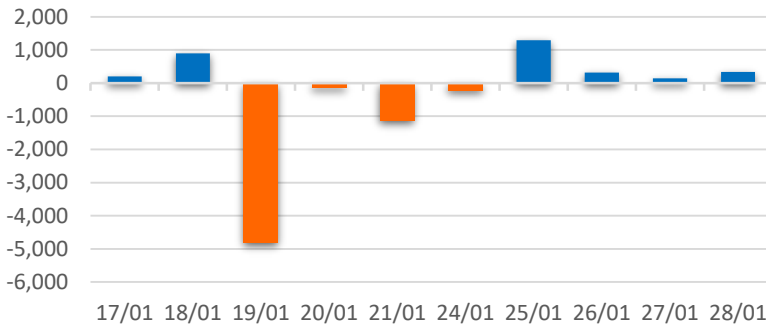
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

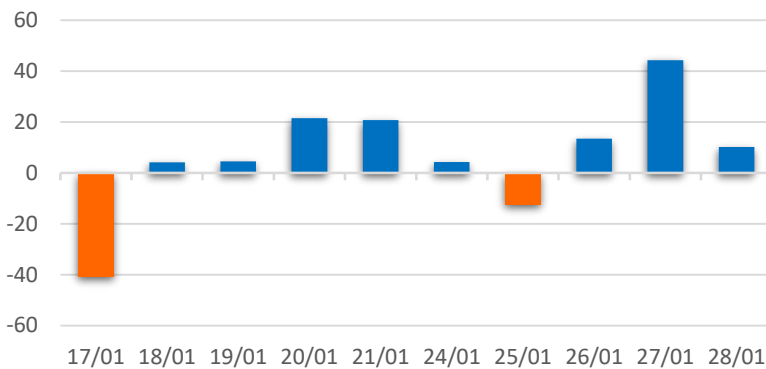
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
KBC	115,426	HPG	222,862
STB	90,889	VIC	80,395
VRE	88,364	NVL	59,321
SSI	76,207	VNM	38,125
TPB	68,172	VCB	35,036

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

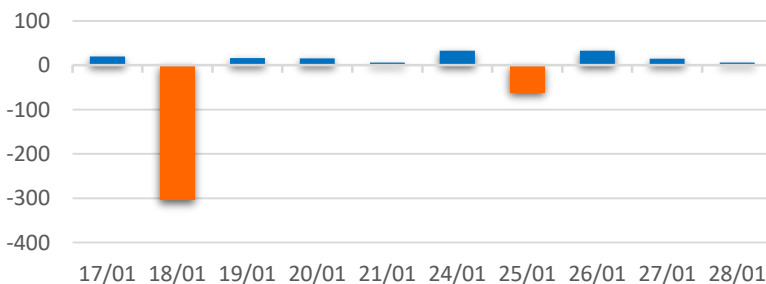
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVI	5,184	VBC	1,239
PLC	1,309	NTP	284
PVS	1,242	CDN	193
THD	1,211	CEO	175
PVC	583	VLA	53

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	2,273	TTN	2,206
CLX	1,234	MCH	782
MCM	906	BSR	317
FOC	903	UDJ	146
VNB	870	ACV	146

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



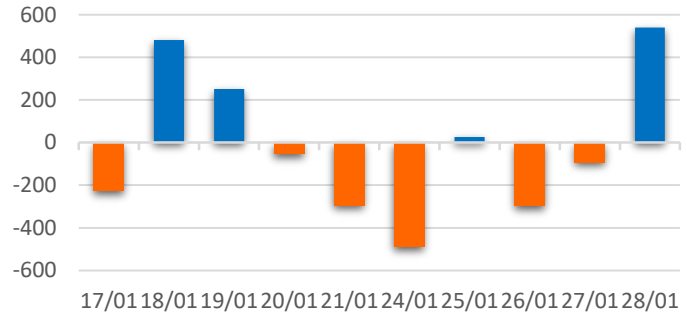
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

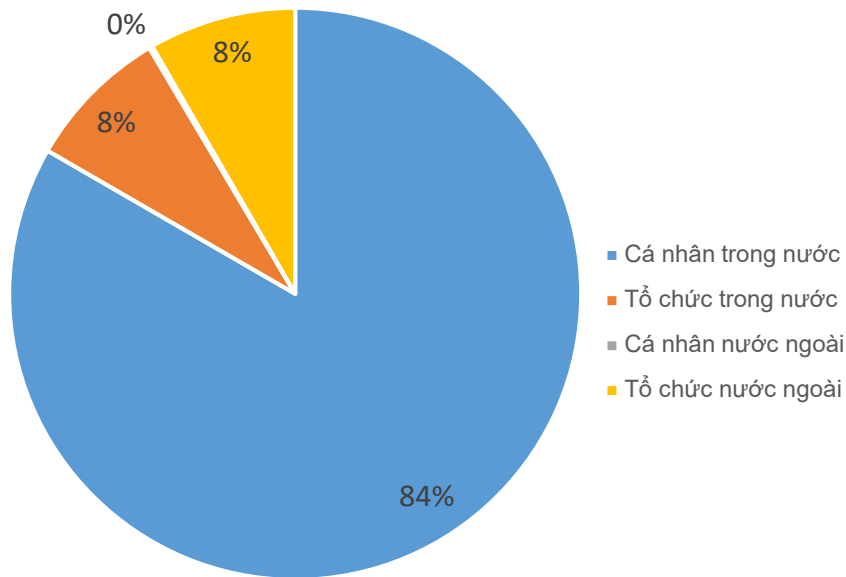
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VPB	64,071	VRE	5,110
TCB	62,622	IBC	2,689
PNJ	58,063	MBB	2,381
FPT	37,152	DXG	1,750
MWG	29,843	PLX	1,600

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

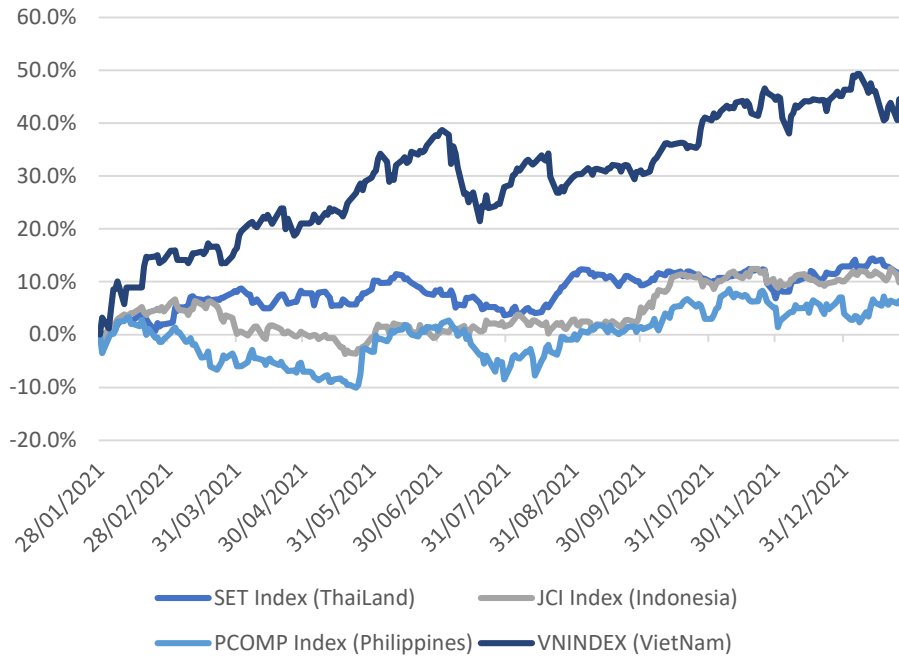


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

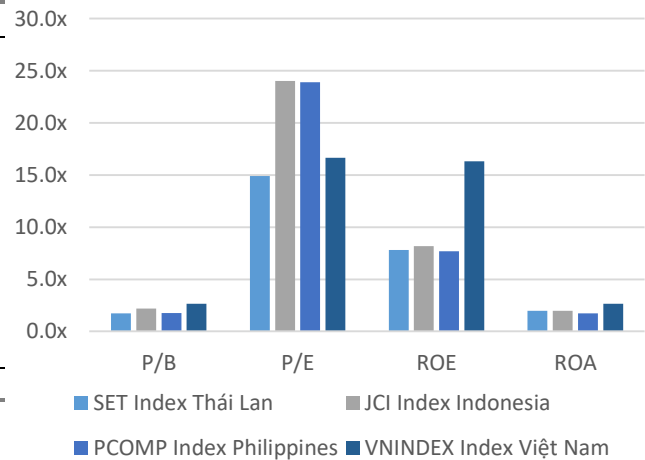
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.2x	1.8x	2.7x
P/E		14.9x	24.02	23.9x	16.7x
ROE	%	7.82	8.19	7.69	16.30
ROA	%	1.97	1.97	1.73	2.67
Vốn hóa	Tỷ USD	576.50	577.03	188.18	253.91
GTGD	Tỷ USD	2.53	0.69	0.06	0.68
LS cổ tức	%	2.67	2.03	1.58	1.15

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written